

Số: 43/2022/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
*V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
và thỏa thuận về nuôi con sau khi ly hôn*

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:
Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 81/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04/4/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con sau khi ly hôn. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 125/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06/6/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu:

Anh **Bùi Bá T** – Sinh năm 1985

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC L, phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.
Hiện cư trú tại Nhật Bản.

Và chị **Vũ Thị Th** – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 46, ngõ 287 T, Khu dân cư B, phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

Anh T và chị Th vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Người đại diện theo ủy quyền giao, nhận các văn bản tố tụng của chị anh Tiền, chị Thảo: Chị Vũ Thị Ch-Sinh năm 1990 - Địa chỉ liên hệ: KDC Tr, phường Đ, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình của chị Vũ Thị Th và anh Bùi Bá T cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Bùi Bá T tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương ngày 25/3/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 anh T đi lao động ở nước ngoài thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có sự đồng cảm, chia sẻ và tin tưởng nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Cả hai vợ chồng đều căng thẳng trong quan hệ hôn nhân và không còn liên lạc quan tâm tới nhau nữa. Nay cả anh T và chị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung. Chị Vũ Thị Th và anh Bùi Bá T có hai con chung là Bùi Bá Anh Tài – sinh ngày 05/9/2011 và Bùi Vũ Linh Nh – sinh ngày 17/10/2014. Chị Th và anh T thống nhất thỏa thuận để chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, chị Thảo tự nguyện không yêu cầu anh Tiền phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Tại văn bản ghi ý kiến của con chung là Bùi Bá Anh T và Bùi Vũ Linh Nh đều có nguyện vọng được ở với mẹ là Vũ Thị Th.

Tại phiên họp: Chị Th, anh T vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt đồng thời giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Vũ Thị Th và anh Bùi Văn T, về nuôi con: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Th và anh T, giao cho chị Th trực tiếp nuôi cả hai con chung là Bùi Bá Anh T, Bùi Vũ Linh Nh và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng cho con; Về lệ phí: Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Vũ Thị Th và anh Bùi Văn T có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn. Anh T hiện đang lao động tại Nhật Bản, còn chị Th đang sinh sống tại phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh. Do vậy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết, chị Th, anh T đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh T đã gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giấy ủy quyền đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Các tài liệu đã được Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Nhật Bản chứng thực. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định ý chí, nguyện vọng ly hôn của anh Tiên. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Bùi Bá T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương ngày 25/3/2011. Năm 2017 anh Tiên đi lao động ở nước ngoài thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không có sự đồng cảm, chia sẻ và tin tưởng nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Cả hai vợ chồng đều căng thẳng trong quan hệ hôn nhân và không còn liên lạc quan tâm tới nhau. Chị Th và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Vũ Thị Th và anh Bùi Bá T có hai con chung là Bùi Bá Anh T – sinh ngày 05/9/2011 và Bùi Vũ Linh Nh – sinh ngày 17/10/2014. Chị Th và anh T thống nhất thỏa thuận để chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, chị Th tự nguyện không yêu cầu anh Tiên phải cấp dưỡng cho con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên. Do vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh T không đề nghị giải quyết. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Vũ Thị Th** và anh **Bùi Bá T**

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Vũ Thị Th và anh Bùi Bá Tiên. Giao cho chị Vũ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là Bùi Bá Anh T – sinh ngày 05/9/2011 và Bùi Vũ Linh Nh – sinh ngày 17/10/2014. Chị Th tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng cho con.

Không ai được cản trở anh Bùi Bá T thực hiện quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Th chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000028 ngày 31/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường C, TP Chí Linh (để ghi sổ hộ tịch).
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân